TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH** Án số:157/2019/HSST Ngày 18/9/2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Toàn và bà Hoàng Thị Phụng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình , tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2019/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 163/2019/QĐXX-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Anh Đ - Sinh ngày 15/10/1985 tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 274, đường T, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở: số nhà 206, đường T, tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Trình độ văn hóa: 10/12.Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Bố đẻ: Phạm Văn T; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V. Vợ: Lê Phạm Thùy L.

Bị can có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Bản án số 04/2015/HSPT ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, xử phạt Phạm Anh Đ 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2017. Hiện bị cáo Đ chưa thi hành khoản tiền 20.000.000 đồng nộp sung quỹ Nhà nước và khoản tiền bồi thường cho bị hại số tiền 47.000.000 đồng.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 05/6/2003, bị Công an thành phố Nam Định xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

Bản án số 263/2006/HSST ngày 14/12/2006 của Tòa án quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt Phạm Anh Đ 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/8/2007.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/5/2019 đến ngày 01/6/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 08 giờ ngày 20/5/2019, bị cáo (Phạm Anh Đ) thuê xe ôm một mình đi sang khu vực đường tầu gần ga tầu thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi bị cáo gặp và mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ 01 túi ma túy đá với giá 5.000.000 đồng. Bị cáo mang túi ma túy về chỗ ở của mình ở số nhà 206, đường T, tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình, chia thành 02 túi ma túy to và 01 túi ma túy nhỏ cất giấu vào trong hộp giấy cứng để dưới sàn nhà trong phòng chứa đồ trên tầng 2. Đến khoảng 21 giờ 15 phút ngày 23/5/2019, bị cáo mang 02 túi ma túy to ra khu vực bến xe khách Hoàng Hà, thành phố Thái Bình, mục đích tìm người mua để bán kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình phát hiện,bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn L và ông Đào Quang H, bị cáo tự lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 02 túi nilon trong suốt, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong ký hiệu M1), bị cáo khai đó là 02 túi ma túy của bị cáo mang đi tìm người mua để bán kiếm lời. Cơ quan điều tra đã đưa bị cáo và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình làm việc, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong các vật chứng trên theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại số nhà 206, đường T, tổ 14, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Cơ quan điều tra thu trong hộp giấy cứng để dưới sàn nhà trong phòng chứa đồ trên tầng 02 nhà bị cáo 01 túi nilon trong suốt, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong ký hiệu M2), bị cáo khai đó là túi ma túy của bị cáo dùng để bán kiếm lời; ngoài ra còn thu 01bình sử dụng ma túy đá tự chế và 01 cân điện tử màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 169/KLGĐ-PC09 ngày 24/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu vật trong phong bì niêm phong M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9,8303 gam; Mẫu vật trong phong bì niêm phong M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1399 gam".

Tại cáo trạng số 162/CT-VKSTP ngày 21tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Phạm Anh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diệnViện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Về hình phạt: Căn cứ quy định điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 50, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 07 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo sau khi giám định còn lại. Tịch thu tiêu hủy 01 bình sử dụng ma túy đá và 01 cân điện tử của bị cáo.

Bị cáo Phạm Anh Đ thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đúng quy định pháp luật, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Anh Đ đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 23/5/2019, tại khu vực bến xe khách Hoàng Hà, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, bị cáo Phạm Anh Đ có hành vi tàng trữ trái phép trong người 02 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9,8303 gam với mục đích để bán kiếm lời, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo Phạm Anh Đ còn tàng trữ tại chỗ ở của mình 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1399 gam, mục đích để bán kiếm lời.

[3] Bị cáo Phạm Anh Đ có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, việc mua bán chất ma túy của bị cáo không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Hành vi của bị cáo, chất ma túy và khối lượng ma túy phù hợp với quy định tại điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251: "Tội mua bán trái phép chất ma túy":

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) .....

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo và răn đe giáo dục chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích lợi nhuận nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Phạm Anh Đ khai mua của 01 người nam giới không biết tên, tuổi địa chỉ, tại khu vực đường tầu thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy 01 bình sử dụng ma túy đá và 01 cân điện tử của bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2019 .

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy của bị cáo toàn bộ số ma túy đã thu giữ sau khi giám định còn lại; 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cân điện tử màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Công an thành phố Thái Bình và cơ quan Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Anh Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/9/2019.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mạnh